

BẢNG 1: TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, CƠ QUAN THUỘC CHÍNH PHỦ ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ

(Kèm theo Tờ trình số / TTr-BKHĐT ngày tháng năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Ngày 18/7/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 857/QĐ-TTg ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5, trong đó, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, thời hạn hoàn thành tháng 3 năm 2024.

Ngày 30/11/2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có công văn số 10052/BKHĐT-ĐKKD gửi các Bộ, ngành, các địa phương, các cơ quan liên quan để lấy ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, thời hạn góp ý kiến trước ngày 16/12/2023.

Đến nay, đã hết thời hạn lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được ý kiến góp ý của 23/29 Bộ, ngành. Về cơ bản các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành đều thống nhất đối với nội dung dự thảo Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại dự thảo Tờ trình và Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Bên cạnh đó, các Bộ, ngành cũng có một số ý kiến góp ý bổ sung để làm rõ một số quy định tại Dự thảo Nghị định. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có nghiên cứu, tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Nghị định. Cụ thể như sau:

- Tổng số Bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ xin ý kiến: 29, trong đó: 21 đơn vị đã gửi văn bản trả lời. Cơ quan khác (4): Tòa án nhân dân tối cao; Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam; Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam, trong đó có: Liên minh hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Liên minh hợp tác xã Việt Nam đã có văn bản trả lời.

- Tổng số Bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ hoàn toàn nhất trí với Dự thảo Nghị định (10): Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Ủy ban Dân tộc, Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đài Truyền hình Việt Nam.

- Tổng số Bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ cơ bản nhất trí và có góp ý bổ sung (13): Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Xây dựng, Bộ Ngoại giao, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công thương, Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

STT	Điều	Đơn vị tham gia ý kiến	Nội dung góp ý bổ sung	Ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
I. Ý KIẾN ĐỐI VỚI DỰ THẢO TỜ TRÌNH				
1. Sự cần thiết				
1		Bộ Nội vụ	Luật Hợp tác xã năm 2023 giao Chính phủ quy định chi tiết thi hành để đưa các quy định của Luật đi vào thực tiễn; ngoài ra việc xây dựng Nghị định sẽ khắc phục một số bất cập tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã. Do vậy, Bộ Nội vụ nhất trí về sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị định.	Tiếp thu
2		Bộ Tư pháp	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung trong Mục I dự thảo Tờ trình cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn của việc xây dựng dự thảo Nghị định; cần nhắc làm rõ tại dự thảo Nghị định các vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình triển khai Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 của Chính phủ (vướng mắc, bất cập do quy định pháp luật, do tổ chức thi hành pháp luật, hay cả hai) để đề xuất giải pháp xử lý phù hợp, toàn diện, khả thi, đúng thẩm quyền của Chính phủ.	Dự thảo Tờ trình đã nêu cơ sở chính trị (Mục III.1.a), cơ sở pháp lý (Mục III.1.b), cơ sở thực tiễn và vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai (Mục I.3, các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Mục IV.2, Mục V). Bộ KH&ĐT sẽ thiết kế lại bố cục của Dự thảo Tờ trình sao cho nêu bật được sự cần thiết ban hành Nghị định.
3		Bộ Công an	Tại Mục 1 dự thảo Tờ trình Nghị định về sự cần thiết ban hành Nghị định, đề nghị bổ sung và nêu bật sự cần thiết phải ban hành Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong bối cảnh hiện nay, sự phù hợp với yêu cầu thực tiễn tình hình hiện nay tại Việt Nam.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
2. Về văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho người đại diện				
1		Bộ Nội vụ	Nhất trí với Phương án 2, vì: Việc ủy quyền cần thực hiện theo quy định của pháp luật về ủy quyền để hạn chế các hành vi gian lận, giả mạo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến

2		Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Bảo hiểm xã hội Việt Nam thống nhất Phương án 1: Văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho một thành viên làm người đại diện của tổ hợp tác không bắt buộc công chứng, chứng thực để đảm bảo giảm bớt gánh nặng về thủ tục hành chính cho thành viên tổ hợp tác. Tuy nhiên, đề nghị cần giới hạn cụ thể việc có giấy ủy quyền trong trường hợp này chỉ áp dụng trong nội bộ các thành viên tổ hợp tác và đề nghị rà soát lại nội dung quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 và điểm c khoản 1 Điều 58 dự thảo Nghị định đang thể hiện việc ủy quyền có thể đối với cá nhân không phải là thành viên của tổ hợp tác.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
3		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Để bảo đảm hạn chế hành vi không trung thực và hạn chế tranh chấp phát sinh sau này, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ủng hộ phương án 2: Văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho một thành viên làm người đại diện của tổ hợp tác bắt buộc phải công chứng, chứng thực	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
4		Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Đề xuất Phương án 1, theo đó không bắt buộc văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho một thành viên làm người đại diện của tổ hợp tác phải được công chứng, chứng thực để giảm bớt thủ tục hành chính cho thành viên tổ hợp tác.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
5		Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam	Nhất trí với Phương án 1	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
3. Ghi ngành, nghề kinh doanh của tổ hợp tác				
1		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Để tạo thuận lợi cho tổ hợp tác đăng ký kinh doanh phù hợp với đặc điểm quy mô nhỏ, để tạo công bằng thì các quy định đối với các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế cần được dựa trên đặc điểm riêng có, do vậy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ủng hộ phương án 2: Tổ hợp tác ghi ngành, nghề kinh doanh trong hồ sơ đăng ký theo nhu cầu, trừ ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh và ngành, nghề kinh doanh chính được ghi theo ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
2		Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Đề xuất lựa chọn Phương án 1: tổ hợp tác ghi ngành, nghề kinh doanh trong hồ sơ đăng ký theo ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam để đảm bảo thống nhất cách ghi ngành, nghề kinh doanh giữa các đối tượng được quy định trong Dự thảo Nghị định.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến

3		Bộ Nội vụ	Về việc ghi ngành, nghề kinh doanh của tổ hợp tác: Nhất trí với Phương án 1, vì: Để bảo đảm thống nhất cách ghi ngành, nghề kinh doanh giữa các đối tượng được quy định trong dự thảo Nghị định.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
4		Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam	Nhất trí với Phương án 2	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
4. Cơ quan đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã				
1		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhất trí với lý do và phương án do Bộ Kế hoạch và Đầu tư lựa chọn: phương án 2. Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
2		Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Đề xuất lựa chọn Phương án 1: Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh để tránh làm xáo trộn về cơ quan đăng ký kinh doanh cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP. Đối với đánh giá về nhược điểm của phương án này là “Nghị định số 45/2021/NĐ-CP không có quy định cụ thể giao đơn vị nào thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp đăng ký kinh doanh cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã”, có thể cân nhắc rà soát, đánh giá và thiết kế quy định sửa đổi, bổ sung quy định của Nghị định số 45/2021/NĐ-CP tại dự thảo Nghị định.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
3		Bộ Tư pháp	Do việc tổ chức đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong dự thảo Nghị định hiện nay được phân định giữa thẩm quyền của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện (đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) và Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát tổng thể nội dung dự thảo Nghị định để đảm bảo thẩm quyền thực hiện các nghĩa vụ, quyền hạn khác có liên quan được quy định hợp lý, thống nhất. Ví dụ: Chuyển đổi dữ liệu, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký của các tổ chức kinh tế hợp tác (Điều 21 dự thảo Nghị định); hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký (Điều 22, 23 dự thảo Nghị định); đăng ký thay đổi vốn điều lệ (Điều 83 dự thảo Nghị định) đăng ký giải thể (Điều 49, 50 dự thảo Nghị định); thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký (Điều 53 dự thảo Nghị định).	Tiếp thu, rà soát đảm bảo thống nhất

4		Bộ Nội vụ	Về cơ quan đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã: Nhất trí với Phương án 1, vì: Để bảo đảm phù hợp với đặc điểm của Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã và Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Phòng giao dịch của tổ chức tín dụng; thực tiễn triển khai đăng ký của các đối tượng này thời gian qua và khả năng tiếp nhận phân cấp, phân quyền của các cấp.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
5		Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam	Nhất trí với Phương án 1	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
6		Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Theo dự thảo Nghị định, việc đăng ký các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được thực hiện tại Phòng Tài chính Kế hoạch của UBND Huyện, nhưng riêng các tổ chức tín dụng là hợp tác xã thì thực hiện đăng ký tại Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư của UBND Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương. Quy định này một mặt giúp phân tách mức độ phức tạp của việc đăng ký, vì tổ chức tín dụng là hợp tác xã cần có kèm theo Giấy phép hoặc văn bản chấp thuận do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp. Nhưng một mặt khác, việc phân tách này cũng tạo ra sự thiếu đồng bộ, vì tạo ra một nhóm riêng biệt trong đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, và phát sinh thêm các chi phí cho các cá nhân, tổ chức liên quan. Việc phân cấp riêng cho tổ chức tín dụng là hợp tác xã thành cơ quan chuyên môn của cấp cao hơn chưa đảm bảo đồng bộ với Điều 5 của Dự thảo, theo đó Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện có tài khoản và con dấu riêng. Khi đã có tài khoản và con dấu riêng thì cơ quan này đã có tư cách pháp nhân, vì vậy, có thể có đủ căn cứ để chịu trách nhiệm và thực thi việc đăng ký phức tạp, đòi hỏi phối hợp giữa các cơ quan liên quan. Vì vậy, quy định này có thể nên cân nhắc để tạo sự đồng bộ về đăng ký - các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Cân nhắc quy định về đăng ký tổ chức tín dụng là hợp tác xã trong Nghị định này (để phù hợp với quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi))

4. Sử dụng chứng minh nhân dân trong thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

1	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Bảo hiểm xã hội Việt Nam thống nhất Phương án 1: Cho phép sử dụng chứng minh nhân dân còn hiệu lực trong đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đối với cá nhân chưa có số định danh cá nhân, để đảm bảo tôn trọng quyền sử dụng giấy tờ chứng thực cá nhân còn hiệu lực và cũng đồng bộ, thống nhất với quy định chuyển tiếp của Luật Căn cước 2023 vừa được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ sáu.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
2	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Để bảo đảm tính thống nhất với khoản 2 Điều 38 Luật Căn cước công dân: “ Chứng minh nhân dân đã được cấp trước ngày Luật này có hiệu lực vẫn có giá trị sử dụng đến hết thời hạn theo quy định; khi công dân có yêu cầu thì được đổi sang thẻ Căn cước công dân.”, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhất trí với lý do và phương án do Bộ Kế hoạch và Đầu tư lựa chọn: phương án 1. Cho phép sử dụng chứng minh nhân dân còn hiệu lực trong đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đối với cá nhân chưa có số định danh cá nhân.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
3	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Đề xuất lựa chọn Phương án 1, theo đó cho phép sử dụng chứng minh nhân dân còn hiệu lực trong đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đối với cá nhân chưa có số định danh cá nhân để đảm bảo phù hợp với quy định về thời gian có hiệu lực của chứng minh thư nhân dân tại Luật Căn cước.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
4	Bộ Nội vụ	Về việc sử dụng chứng minh nhân dân đối với cá nhân có quốc tịch Việt Nam trong đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Nhất trí với Phương án 1, vì: Không thể dùng thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên minh hợp tác xã để yêu cầu làm thủ tục đăng ký số định danh cá nhân, gây khó khăn cho cá nhân có nhu cầu thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
5	Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam	Nhất trí với Phương án 1	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến

II. Ý KIẾN ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1		Bộ Tư pháp	Rà soát nội dung Điều 7 dự thảo Nghị định để đảm bảo chỉ quy định nội dung quản lý liên quan đến các điều khoản mà Luật Hợp tác xã giao Chính phủ quy định chi tiết. Ví dụ, điểm c khoản 3 Điều 7 dự thảo Nghị định quy định các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm: "Hướng dẫn thực hiện pháp luật về điều kiện kinh doanh; quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện..." chưa phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Nghị định.	Tiếp thu, thực hiện rà soát và chỉnh sửa
2	Điều 1	Bộ Tư pháp	Nội dung về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã tại Điều 61 Dự thảo Nghị định không được Luật Hợp tác xã giao Chính phủ quy định chi tiết.	Khoản 1 Điều 41 Luật Hợp tác xã quy định: "Đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bao gồm đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và nghĩa vụ đăng ký, thông báo khác theo quy định của Luật này". Khoản 3 Điều này giao Chính phủ quy định về cơ quan đăng ký kinh doanh, trình tự, thủ tục, liên thông trong đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được giao quy định chi tiết khoản 3 Điều 41 Luật HTX. Như vậy việc quy định thủ tục đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã tại Nghị định này là có đầy đủ cơ sở pháp lý

3		Bộ Tư pháp	<p>Khoản 1, 2 Điều 29 Luật Hợp tác xã quy định: "Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách hoặc tổ chức tài chính..."; "Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam được thành lập ở Trung ương, Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã cấp tỉnh được thành lập ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương". Do đó, dự thảo Nghị định quy định về "Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã" tại Điều 13 là chưa có đầy đủ cơ sở pháp lý tại Luật Hợp tác xã (trong khi Nghị định được xây dựng chi để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong Luật Hợp tác xã).</p>	<p>Khoản 3 Điều 29 Luật Hợp tác xã quy định: "Chính phủ quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã". Hiện nay, việc thành lập, tổ chức và hoạt động của quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã được quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP và Nghị định này không có trong Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật HTX theo Quyết định số 857 của Thủ tướng Chính phủ. Do vậy, Dự thảo Nghị định này căn cứ trên Nghị định số 45/2021/NĐ-CP để đảm bảo quy định thống nhất về quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã. Nội dung này đã được giải trình tại Dự thảo Tờ trình</p>
4	Khoản 3 Điều 3	Bộ Tư pháp	<p>"Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã là một cấu phần của Hệ thống thông tin quốc gia về <i>đăng ký doanh nghiệp</i>" là chưa chính xác, chưa phù hợp với quy định về Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại khoản 19 Điều 4 Luật Doanh nghiệp năm 2020 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022).</p>	<p>Nhằm thống nhất khung khổ pháp lý và hạ tầng kỹ thuật về đăng ký kinh doanh đối với các đối tượng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh (và các đối tượng khác), Bộ KH&ĐT đang xây dựng và vận hành các Hệ thống đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo hướng thống nhất, cùng một nền tảng. Đồng thời, Bộ KH&ĐT cũng dự kiến sửa đổi tên gọi Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thành Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký kinh doanh khi sửa đổi Luật Doanh nghiệp.</p>

5	Khoản 5 Điều 3	Bộ Tư pháp	<p>"Bản sao là giấy tờ được sao từ sổ gốc hoặc chứng thực từ bản chính bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc đã được đối chiếu với bản chính" là chưa thống nhất với định nghĩa về bản sao tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch: "Bản sao" là bản chụp từ bản chính hoặc bản đánh máy có nội dung đầy đủ, chính xác như nội dung ghi trong sổ gốc". Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý nội dung trên.</p>	Giải thích bản sao quy định tại nghị định này áp dụng riêng trong lĩnh vực đăng ký HTX
6	Khoản 1 Điều 4	Bộ Tư pháp	<p>"Người thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tự kê khai hồ sơ đăng ký và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực và chính xác của các thông tin kê khai trong hồ sơ và các báo cáo". Tuy nhiên, nguyên tắc này đã được quy định cụ thể tại khoản 3 Điều 42 Luật Hợp tác xã: "Người được ủy quyền đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác các nội dung quy định tại khoản 2 Điều này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai". Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc không quy định trùng lặp, thực hiện đúng nguyên tắc tại khoản 1 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: "Văn bản quy định chi tiết chỉ được quy định nội dung được giao và không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết".</p>	Khoản 3 Điều 42 Luật HTX chỉ quy định trách nhiệm của người được ủy quyền đăng ký thành lập hợp tác xã. Khoản 1 Điều 4 Dự thảo NĐ là quy định nguyên tắc chung cho tất cả các trường hợp đăng ký
7	Điểm g khoản 2 Điều 5	Bộ Tư pháp	<p>"Yêu cầu tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện khi phát hiện tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh". Tuy nhiên, về nguyên tắc, thẩm quyền kiểm tra, giám sát và yêu cầu chủ thể kinh doanh tuân thủ điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thuộc về cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát quy định trên, tránh quy định chồng lấn nhiệm vụ, quyền hạn giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.</p>	Tiếp thu

8	Điểm d khoản 2 Điều 5	Bộ Tư pháp	<p>"Cung cấp thông tin về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã trong phạm vi địa phương quản lý". có thể gây chồng chéo, trùng lặp với nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định tại điểm d khoản 1 Điều 7 Dự thảo Nghị định: "Cung cấp thông tin về nội dung đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tình trạng pháp lý và các thông tin khác của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lưu giữ tại Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã...". Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát quy định trên, đảm bảo thống nhất với quy định về cung cấp thông tin về nội dung đăng ký của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tại Điều 54 Luật Hợp tác xã. Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thống nhất thông tin về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được lưu trữ tại Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã (điểm d khoản 2 Điều 5 Dự thảo Nghị định), hay Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã (điểm d khoản 1 Điều 7 Dự thảo Nghị định)?</p>	<p>- Về cơ quan cung cấp thông tin: Dự thảo Nghị định đang quy định theo hướng: Cơ quan đăng ký kinh doanh tại địa phương được quyền cung cấp thông tin của những đối tượng thuộc địa bàn quản lý; Bộ KH&ĐT cung cấp thông tin của những đối tượng thuộc nhiều địa bàn khác nhau (trên cả nước). - Về việc quy định lưu trữ thông tin tại CSDL về ĐKHTX và thông tin lưu tại Hệ thống thông tin về ĐKHTX: + Thông tin lưu tại CSDL về ĐKHTX bao gồm thông tin gốc về đăng ký HTX+ Thông tin lưu tại Hệ thống thông tin về ĐKHTX bao gồm thông tin gốc về đăng ký HTX và các thông tin khác được chia sẻ, kết nối từ các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho cơ quan đăng ký hợp tác xã và cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký hợp tác xã. Do vậy, hai quy định này là khác nhau và không thể sử dụng thống nhất 1 thuật ngữ.</p>
9	Khoản 1, Điều 5	Bộ Ngoại giao	<p>Tại khoản 1, Điều 5, đề nghị cân nhắc chuyển nội dung này lên Điều 3 để phù hợp với tiêu đề liên quan đến giải thích từ ngữ.</p>	<p>Chỉnh sửa theo hướng bổ sung một điều quy định riêng về cơ quan đăng ký THT, HTX, LHHTX</p>

10	Điều 5, 6	Bộ Nội vụ	<p>Đề nghị rà soát nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện (Điều 5 dự thảo Nghị định), Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Điều 6 dự thảo Nghị định) để bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/05/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ) và Thông tư số 05/2022/TT-BKHĐT ngày 06/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	Tiếp thu
----	-----------	-----------	---	----------

11	Điều 5,6	Ngân hàng HTX Việt Nam	<p>Tại Điều 5 (Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện) của Dự thảo Nghị định quy định về thẩm quyền của Cơ quan đăng ký cấp huyện trong việc hướng dẫn, trực tiếp nhận, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX. Và tại Điều 6 (Nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) của Dự thảo Nghị định quy định về thẩm quyền của Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh trong việc hướng dẫn, trực tiếp nhận, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký thành lập quỹ hỗ trợ phát triển HTX, TCTD là HTX. Như vậy, ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn khác mang tính đặc thù của từng cơ quan, Điều 5 và Điều 6 của Dự thảo Nghị định còn thể hiện sự phân cấp về thẩm quyền trong công tác hướng dẫn, trực tiếp tiếp nhận, xem xét hồ sơ đăng ký thành lập các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, trong các Điều quy định chi tiết về trình tự, thủ tục, hồ sơ liên quan đến đăng ký thành lập và đăng ký lại, thu hồi đăng ký HTX... (Điều 12,13,16,17,18,19,20,21,22,23,24,v.v...) trong toàn văn Dự thảo Nghị định mới chỉ hướng dẫn đối với Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, chưa thấy hướng dẫn đối với Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Do vậy, đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung câu quét thể hiện trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký thành lập và đăng ký lại quỹ hỗ trợ phát triển, TCTD là HTX thực hiện tương tự như các quy định tại Cơ quan đăng ký cấp huyện để tạo điều kiện cho quỹ hỗ trợ phát triển, TCTD là HTX nắm được các thủ tục, trình tự, hồ sơ theo quy định, chủ động trong công việc.</p>	<p>Nội dung về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký đối với quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã quy định cụ thể tại Điều 31 và Điều 32 Dự thảo Nghị định.</p>
----	----------	------------------------	---	--

12	Khoản 4 Điều 6	Ngân hàng HTX Việt Nam	<p>Tại Khoản 4 Điều 6 (Nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) của Dự thảo Nghị định quy định nhiệm vụ, quyền hạn: "4. Thu hồi, giải thể quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo quy định của pháp luật.", đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: "4. Thu hồi, giải thể quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã,; thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã của tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo quy định của pháp luật." Lý do:- TCTD là HTX được Cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp là NHNN cấp, sửa đổi, thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều 18 Luật các TCTD hiện hành (và tại Điều 27 Dự thảo Luật các TCTD sửa đổi). Việc giải thể TCTD là HTX thực hiện theo quy định tại Điều 150 và Điều 154 Luật các TCTD hiện hành (và tại Điều 179, Điều 200 Dự thảo Luật các TCTD sửa đổi).- Việc đăng ký kinh doanh của TCTD là HTX thực hiện theo quy định tại Điều 24 Luật các TCTD hiện hành (và tại Khoản 2 Điều 27, Khoản 3 và Khoản 4 Điều 38 Dự thảo Luật các TCTD sửa đổi).</p>	<p>Khoản 4 Điều 20 Thông tư số 19/VBHN-NHNN của Ngân hàng Nhà nước quy định Quỹ tín dụng nhân dân thực hiện các thủ tục chấm dứt pháp nhân theo quy định của pháp luật. Do đó, khoản 5 Điều 32 Dự thảo NĐ vẫn đang quy định trường hợp tổ chức tín dụng là hợp tác xã sau khi bị NHNN thu hồi giấy phép phải thông báo giải thể cho cơ quan đăng ký kinh doanh để cơ quan đăng ký kinh doanh xem xét, cập nhật tình trạng đã giải thể. Đồng thời, NHNN Việt Nam không có ý kiến đối với nội dung này.</p>
13	Điều 6, 7	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<p>Về quyền hạn của cơ quan đăng ký kinh doanh yêu cầu tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã báo cáo về việc tuân thủ các quy định của Luật Hợp tác xã khi cần thiết (tại Điều 6 và Điều 7 dự thảo Nghị định): Đề nghị làm rõ trường hợp nào là cần thiết và mẫu Báo cáo, trong đó có nội dung cụ thể của Báo cáo.</p>	<p>Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa. Mẫu biểu báo cáo được quy định tại Thông tư</p>

14	Điều 6, 7	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	- Liên hiệp hợp tác xã đăng ký tại Phòng đăng ký kinh doanh; hợp tác xã được quyền đăng ký tại Phòng đăng ký kinh doanh và cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện.- Xem xét hoặc bỏ khoản 2; nếu giữ khoản 2, cần cụ thể nội dung báo cáo Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	- Việc phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã được quy định tại Quyết định số 1505/QĐ - TTg của Thủ tướng Chính phủ- Việc báo cáo thực hiện theo chế độ báo cáo của cơ quan quản lý hành chính nhà nước theo quy định
15	Điều 7	Bộ Nội vụ	Đề nghị sửa lại tên Điều 7 cho phù hợp với nội dung của điều vì nội dung liên quan đến phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp. Nội dung khoản 5 Điều 7 đề nghị kết cấu vào phần nguyên tắc cho phù hợp.	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa.
16	Khoản 3 Điều 7	Bộ Xây dựng	Một số ý kiến góp ý tại Khoản 3 Điều 7 “quản lý nhà nước về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đối với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công”: Bộ Xây dựng đề nghị chuyển Mục c sang Khoản 4 ‘Ủy ban nhân dân các cấp’, lý do: quản lý nhà nước đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, ngành nghề tiếp cận thị trường có điều kiện và việc kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm việc chấp hành các điều kiện kinh doanh của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đối với nhà đầu tư nước ngoài, giao cho Ủy ban nhân dân các cấp tại địa phương trực tiếp quản lý về công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm việc chấp hành các điều kiện kinh doanh của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Bộ chuyên ngành.	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa.
17	Khoản 3 Điều 7	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Đề nghị quý Bộ bỏ quy định tại điểm c khoản 3 Điều 7 dự thảo Nghị định do các nội dung liên quan đến trách nhiệm của các Bộ, ngành trong việc trình Chính phủ ban hành theo thẩm quyền điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề quy định tại Điều 7 của Luật Đầu tư và giám sát, đánh giá, thanh tra chuyên ngành việc đáp ứng điều kiện đầu tư và quản lý nhà nước đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền đã được quy định tại Điều 69 Luật Đầu tư.	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa.

18	Khoản 3 Điều 7	Bộ Công thương	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, quy định rõ nhiệm vụ của các cơ quan có liên quan; trường hợp không làm rõ được thì đề nghị bỏ quy định này bởi công tác quản lý nhà nước đối với các đối tượng là tổ hợp, HTX, liên hiệp HTX liên quan đến các ngành, lĩnh vực khác đã có pháp luật chuyên ngành điều chỉnh.	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa.
19	Khoản 5 Điều 7	Bộ Tư pháp	Các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp không được ban hành các quy định, văn bản về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã áp dụng riêng cho ngành hoặc địa phương mình trái với quy định tại Nghị định này. Tuy nhiên, khoản 1 Điều 31 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) đã quy định nghiêm cấm hành vi: "Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trái với Hiến pháp, trái với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên". Do đó, Dự thảo Nghị định không nhất thiết phải quy định lại nguyên tắc kể trên.	Tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp không được ban hành các quy định, văn bản về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã áp dụng riêng cho ngành hoặc địa phương mình.

20	Khoản 1 Điều 7	Ngân hàng HTX Việt Nam	<p>Tại Khoản 1 Điều 7 của Dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung thêm 01 điểm mới sau điểm e quy định về sự phối hợp giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư với NHNN Việt Nam trong việc liên thông thủ tục đăng ký kinh doanh đối với TCTD là HTX, nội dung cụ thể như sau: "Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc liên thông thủ tục đăng ký kinh doanh đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã, kết nối giữa Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã, đăng ký thuế với hệ thống cấp Giấy phép thành lập và hoạt động đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:"</p>	<p>- Việc kết nối, chia sẻ thông tin giữa Hệ thống thông tin đăng ký hợp tác xã với hệ thống của các bộ, ngành, địa phương đã được quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP về quản lý kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.</p> <p>- Nghị định về đăng ký hợp tác xã chỉ quy định riêng về việc kết nối, chia sẻ thông tin nếu việc kết nối, chia sẻ thông tin gắn với quy trình cấp đăng ký hợp tác xã được quy định tại Luật Hợp tác xã hoặc các luật khác có liên quan.</p> <p>- Quy trình liên thông giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc liên thông thủ tục đăng ký kinh doanh đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã cần được quy định cụ thể tại Nghị định hướng dẫn Luật các tổ chức tín dụng.</p>
----	----------------	------------------------	---	---

21	Khoản 2 Điều 7	Ngân hàng HTX Việt Nam	<p>Đề nghị bổ sung thêm Khoản 3 mới vào sau Khoản 2 Điều 7 của Dự thảo Nghị định với nội dung cụ thể như sau: "3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc kết nối giữa Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã, đăng ký thuế với hệ thống cấp Giấy phép thành lập và hoạt động đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã nhằm cung cấp mã số hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh; trao đổi thông tin về tình hình hoạt động và nộp thuế của tổ chức tín dụng là hợp tác xã, đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh; b) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo quy định của pháp luật." Lý do: - Nhằm cải tổ quy trình, cải cách cắt giảm thủ tục hành chính, tạo sự thống nhất giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động của các TCTD nói chung, TCTD là HTX nói riêng, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thành lập TCTD là HTX, góp phần thúc đẩy kinh tế tập thể, HTX phát triển. - Nâng cao sự thông nhất, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong nắm bắt thông tin quản lý, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý trong kỷ nguyên số theo chủ trương của Chính phủ.</p>	<p>- Việc kết nối, chia sẻ thông tin giữa Hệ thống thông tin đăng ký hợp tác xã với hệ thống của các bộ, ngành, địa phương đã được quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP về quản lý kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước. - Nghị định về đăng ký hợp tác xã chỉ quy định riêng về việc kết nối, chia sẻ thông tin nêu việc kết nối, chia sẻ thông tin gắn với quy trình cấp đăng ký hợp tác xã được quy định tại Luật Hợp tác xã hoặc các luật khác có liên quan. - Quy trình liên thông giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và Ngân hàng Nhà nước việc Nam trong việc liên thông thủ tục đăng ký kinh doanh đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã cần được quy định cụ thể tại Nghị định hướng dẫn Luật các tổ chức tín dụng.</p>
----	----------------	------------------------	--	---

22	Điểm c Khoản 4 Điều 7	Ngân hàng HTX Việt Nam	c) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm bố trí đủ nhân lực, kinh phí và nguồn lực khác cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định này". Lý do: Để đầy đủ và phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều này và phù hợp với Điều 6 của Dự thảo Nghị định.	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa.
23	Điều 8	Bộ Nội vụ	Theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, văn bản gồm văn bản giấy và văn bản điện tử. Vì vậy, tại tên gọi điều này đề nghị bỏ từ “Giấy” để bảo đảm tính thống nhất với nội dung tại Điều 28 và thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.	Khoản 3 Điều 4 Luật HTX quy định: "Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã là văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử ghi thông tin về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã".

24	Điều 8	Ngân hàng HTX Việt Nam	<p>Tại Điều 8 (Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh) của Dự thảo Nghị định, đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>.. Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký thuê của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã không phải là giấy phép kinh doanh. Trường hợp đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã thực hiện theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng."</p> <p>Lý do:</p> <p>- Để cải tổ quy trình, cắt giảm thủ tục hành chính, tạo sự thống nhất quản lý giữa các cơ quan nhà nước trong kỷ nguyên số theo chủ trương của Chính phủ, tại Khoản 2 và Khoản 4 Điều 27 (Thẩm quyền cấp, thu hồi Giấy phép) dự thảo Luật các TCTD sửa đổi quy định:</p> <p>"2. Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.</p> <p>4. Ngân hàng Nhà nước thông báo bằng văn bản cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng đặt trụ sở về việc cấp, sửa đổi, bổ sung hoặc thu hồi Giấy phép để cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp."</p>	Sẽ nghiên cứu sau khi Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi) thông qua nội dung này
----	--------	------------------------	--	--

		<p>Và tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 38 (Thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp, hiện diện thương mại) dự thảo Luật các TCTD sửa đổi quy định:</p> <p>"3. Văn bản chấp thuận việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện.</p> <p>4. Ngân hàng Nhà nước thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng đặt trụ sở về việc thành lập, chấm dứt, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và thay đổi tên, địa điểm, người đứng đầu chi nhánh của tổ chức tín dụng để cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp."</p> <p>- Để tạo điều kiện thuận lợi, đơn giản hóa thủ tục cho TCTD là HTX trong việc tiến hành các thủ tục xin cấp Giấy phép và Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.</p>	
--	--	--	--

25	Khoản 1 Điều 9	Bộ Tư pháp	<p>Người thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có nghĩa vụ. đồng ý chia sẻ thông tin cá nhân được lưu trữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh.... Điểm i khoản 4 Điều 9 dự thảo Nghị định quy định: "Các thông tin cá nhân được Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chia sẻ với Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã bao gồm: Các thông tin khác để phục vụ công tác quản lý nhà nước về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã". Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định rõ ràng, cụ thể, minh bạch hơn về những trường thông tin phải được người thực hiện thủ tục đăng ký đồng ý chia sẻ, đảm bảo phù hợp với nguyên tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân quy định tại Điều 3 Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân: "Dữ liệu cá nhân chỉ được xử lý đúng với mục đích đã được Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Xử lý dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân, Bên thứ ba đăng ký, tuyên bố về xử lý dữ liệu cá nhân"; "Dữ liệu cá nhân thu thập phải phù hợp và giới hạn trong phạm vi, mục đích cần xử lý".</p>	Bộ KH&ĐT sẽ trao đổi với Bộ Công an để xem xét làm rõ nội dung các thông tin được chia sẻ tại Điều này.
26	Điều 9	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Đề nghị đưa nội dung khoản 9 vào Điều 3. Giải thích từ ngữ.	Quy định việc sử dụng số định danh cá nhân trong thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là quy định cụ thể, không mang tính chất giải thích từ ngữ nên không đưa vào Điều 3
27	Điểm a khoản 2 Điều 10	Bộ Tư pháp	<p>"Trường hợp ủy quyền cho cá nhân thực hiện thủ tục đăng ký, kèm theo hồ sơ đăng ký phải có văn bản ủy quyền. Văn bản ủy quyền này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực". Tuy nhiên, trường hợp ủy quyền cho tổ chức thực hiện thủ tục đăng ký tại điểm b khoản 2 Điều 10 dự thảo Nghị định lại không khẳng định rõ văn bản ủy quyền này có bắt buộc phải công chứng, chứng thực hay không là chưa thống nhất. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc bổ sung quy định để đảm bảo rõ ràng, chặt chẽ.</p>	Điểm b khoản 2 Điều 10 quy định trong trường hợp ủy quyền cho tổ chức thực hiện thủ tục đăng ký, trong trường hợp này yêu cầu phải có bản sao hợp đồng cung cấp dịch vụ và giấy giới thiệu của tổ chức cung cấp dịch vụ cho cá nhân trực tiếp thực hiện thủ tục đăng ký. Điều 1 đã có khái niệm về bản sao. Giấy giới thiệu không quy định công chứng, chứng thực

28	Khoản 1 Điều 11	Bộ Tư pháp	<p>"Khi đăng ký thành lập hoặc đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh hoặc khi đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã theo quy định tại Nghị định này, người thành lập hoặc tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lựa chọn ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam để ghi ngành, nghề kinh doanh trong hồ sơ đăng ký". Như vậy, dự thảo Nghị định quy định yêu cầu đối với việc kê khai của người thành lập tổ hợp tác ở mức cao hơn so với quy định hiện hành tại Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác, theo đó, tổ hợp tác không cần phải ghi ngành, nghề kinh doanh theo ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (Mẫu I.01 Phụ lục Nghị định số 77/2019/NĐ-CP). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ sự cần thiết, tính hợp lý, khả thi của quy định này, tránh quy định thêm nghĩa vụ không cần thiết cho người thành lập tổ hợp tác.</p>	<p>Tổng hợp ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân để nghiên cứu, chỉnh sửa phù hợp</p>
29	Khoản 1 Điều 11	Bộ Công an	<p>Tại khoản 1 Điều 11 dự thảo Nghị định quy định khi đăng ký thành lập hoặc đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh hoặc đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo quy định tại Nghị định này thì người thành lập hoặc tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lựa chọn ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam để ghi ngành, nghề kinh doanh trong hồ sơ đăng ký. Như vậy, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chỉ được lựa chọn các ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam để hoạt động, Tuy nhiên, tại các khoản 3, 4, 5, 6 của Điều 11 lại quy định việc ghi ngành, nghề kinh doanh đối với các ngành, nghề kinh doanh không có trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam là chưa thống nhất với quy định tại khoản 1 nêu trên. Do đó, đề nghị rà soát, quy định đảm bảo thống nhất.</p>	<p>Trên cơ sở NVL đầu vào, sản phẩm đầu ra, quy trình sản xuất kinh doanh của mình, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lựa chọn ngành kinh tế cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam phù hợp với hoạt động kinh doanh cụ thể của mình để ghi trên giấy đề nghị đăng ký kinh doanh. Do vậy, có thể xảy ra trường hợp không có ngành cấp 4 nào trong Hệ thống ngành kinh tế VN phù hợp với hoạt động kinh doanh của THT, HTX, LHHTX</p>

30	Điều 11	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	không có tổ hợp tác do đó đề nghị bổ sung	Tiếp thu
31	Khoản 7 Điều 12	Ngân hàng HTX Việt Nam	Đề nghị sửa Khoản 7 Điều 12 cụ thể như sau: "7. Trường hợp tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện bị chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định của pháp luật do vi phạm pháp luật về thuế thì tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện không được sử dụng mã số thuế trong các giao dịch kinh tế kể từ ngày Cơ quan thuế thông báo công khai về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế." Lý do: Đề phù hợp với quy định tại Điều 39, Luật Quản lý thuế 2019; tại Luật này, các trường hợp thực hiện chấm dứt hiệu lực mã số thuế không đề cập đến nguyên nhân "do vi phạm pháp luật về thuế"	Tiếp thu
32	Khoản 3, Điều 13	Bộ Ngoại giao	Khoản 3, Điều 13 Luật Hợp tác xã năm 2023 quy định giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã. Vì vậy, đề nghị cân nhắc tính phù hợp của Điều 24 và Điều 25 trong dự thảo Nghị định.	Điều 24 và Điều 25 dự thảo Nghị định quy định về tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, tổ hợp tác. Nội dung quy định tại Điều 24 và Điều 25 dự thảo Nghị định không thuộc phạm vi tại khoản 3, Điều 13 Luật Hợp tác xã năm 2023.
33	Khoản 6 Điều 13, Khoản 1 Điều 16	Bộ Ngoại giao	Tại khoản 6, Điều 13 và khoản 1, Điều 16, đề nghị cân nhắc sắp xếp lại hai quy định này cho phù hợp do bao gồm nội dung trùng lặp.	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa.

34	Điều 13	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	<p>Điều 50 Luật Hợp tác xã quy định về tên của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo hướng tên của hợp tác xã được bắt đầu bằng cụm từ “Hợp tác xã” và giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này. Điều 3 Luật Hợp tác quy định trường hợp luật khác có quy định đặc thù về thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể, phá sản và hoạt động có liên quan của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thì áp dụng theo quy định của luật đó. Tuy nhiên, Luật các TCTD hiện hành không có quy định về tên của TCTD là hợp tác xã. Do vậy, đề nghị bổ sung quy định riêng về tên gọi đối với TCTD là hợp tác xã như sau: “Tên tiếng Việt của TCTD là hợp tác xã gồm hai thành tố theo thứ tự sau đây: a) Tên của hợp tác xã được bắt đầu bằng cụm từ “Quý tín dụng nhân dân”. Tên của liên hiệp hợp tác xã được bắt đầu bằng cụm từ “Ngân hàng hợp tác xã”; b) Tên riêng được viết bằng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt, các chữ F, J, Z, W, chữ số và ký hiệu.”</p>	<p>Không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này. Điều 3 Luật HTX quy định: Trường hợp luật khác có quy định đặc thù về thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể, phá sản và hoạt động có liên quan của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thì áp dụng theo quy định của luật đó”.</p>
----	---------	-----------------------------	---	--

35	Điều 13	Bộ Khoa học và Công nghệ	<p>Theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 50 của Luật Hợp tác xã năm 2023, việc đặt tên riêng của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không được “xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với tên thương mại, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý của tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ” . Tuy nhiên, khoản 6 Điều 13 của dự thảo Nghị định lại quy định: “Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không được sử dụng tên thương mại, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý của tổ chức, cá nhân đã được bảo hộ để cấu thành tên riêng của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, trừ trường hợp được sự chấp thuận của chủ sở hữu tên thương mại, nhãn hiệu đó... ” . Quy định của dự thảo Nghị định chưa phù hợp với quy định tại điểm b khoản 5 Điều 50 của Luật Hợp tác xã vì lý do sau: Về nguyên tắc, khi xác định một hành vi có phải là hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với tên thương mại, nhãn hiệu thì việc xem xét hai tên gọi có trùng/tương tự đến mức gây nhầm lẫn hay không phải đặt trong mối tương quan giữa hàng hóa/dịch vụ với nhau (đối với nhãn hiệu) hay giữa khu vực, lĩnh vực kinh doanh (đối với tên thương mại)... Theo đó, việc sử dụng tên thương mại, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý được bảo hộ để cấu thành tên riêng không đương nhiên cấu thành hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp. Do đó, Bộ Khoa học và Công nghệ cho rằng cần đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ quy định này của dự thảo và chỉ giữ lại quy định mang tính nguyên tắc là “Căn cứ để xác định tên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp được thực hiện theo các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ” .</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa
----	---------	--------------------------	--	---------------------

36	Điều 13	Ngân hàng HTX Việt Nam	<p>Tại Điều 13 (Tên của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) của Dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung thêm Khoản 7 với nội dung cụ thể sau: "7. Tên gọi của tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng." Lý do: - Khoản 7 Điều 50 (Tên của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh) của Luật HTX quy định: "Chính phủ quy định chi tiết Điều này". - Khoản 1 Điều 50 Luật HTX quy định: "1. Tên tiếng Việt của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bao gồm hai thành tố theo thứ tự sau đây: a) Tên của hợp tác xã được bắt đầu bằng cụm từ "Hợp tác xã". Đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã thì tên bắt đầu bằng cụm từ "Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã". Tên của liên hiệp hợp tác xã được bắt đầu bằng cụm từ "Liên hiệp hợp tác xã"; b) Tên riêng được viết bằng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt, các chữ F, J, Z, W, chữ số và ký hiệu." - Trong khi đó, Luật các TCTD hiện hành không quy định cụ thể về tên gọi của các TCTD nói chung, TCTD là HTX nói riêng. Và trong dự thảo Luật các TCTD sửa đổi quy định: + Khoản 1 Điều 3 (Áp dụng Luật Các tổ chức tín dụng, các luật có liên quan và tập quán thương mại quốc tế): "1. Việc thành lập, tổ chức và hoạt động, tổ chức lại, giải thể, phá sản tổ chức tín dụng; việc thành lập, tổ chức và hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng phải tuân theo quy định của Luật này. Những nội dung không quy định tại Luật này phải tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và pháp luật có liên quan." + Khoản 5 Điều 6 (Hình thức tổ chức của tổ chức tín dụng) của dự thảo Luật các TCTD sửa đổi quy định: "5. Ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân được thành lập, tổ chức dưới hình thức hợp tác xã." + Tại Điều 73 Luật các TCTD hiện hành và Điều 80 (Tính chất và mục tiêu hoạt động) của dự thảo Luật Các TCTD sửa đổi quy định: "5. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã là loại hình tổ chức tín dụng được tổ chức theo mô hình hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng... Tổ chức tín dụng là hợp tác xã gồm ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân." Như vậy, trong Luật Các TCTD không có các Điều, Khoản quy định cụ thể về tên gọi nhưng đã khẳng định TCTD là hợp tác xã gồm các pháp nhân là: ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân. Do vậy, rất cần bổ sung quy định tên gọi đối với loại hình HTX hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng đề: (i) thống nhất giữa các Bộ, Ngành trong việc xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật HTX,</p>	<p>Không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này. Điều 3 Luật HTX quy định: Trường hợp luật khác có quy định đặc thù về thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể, phá sản và hoạt động có liên quan của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thì áp dụng theo quy định của luật đó".</p>
----	---------	------------------------	--	--

			<p>Luật các TCTD và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về hợp tác xã; (ii) tạo điều kiện thuận lợi cho NHHTX, QTDND khi thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và giấy phép; (iii) tránh việc NHHTX, QTDND phải đổi tên, bổ sung thêm cụm từ "hợp tác xã" và "liên hiệp hợp tác xã" vào đầu tên gọi như quy định tại Khoản 1 Điều 50 Luật HTX năm 2023 khi đến thời gian hiệu lực thi hành. Mặt khác, trải qua hơn 30 năm xây dựng, hệ thống QTDND luôn nỗ lực phấn đấu nhằm xóa bỏ dư âm, ảnh hưởng xấu của sự đổ vỡ hàng loạt các HTX tín dụng giai đoạn trước năm 1990; đồng thời, đã nỗ lực vươn lên khẳng định vai trò vị trí, tạo dựng được uy tín, thương hiệu của mình trong suy nghĩ người dân cũng như trong công cuộc xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông nghiệp nông thôn.</p>	
--	--	--	---	--

37	Điều 13	Dự thảo Nghị định đã quy định về việc cấm đặt tên hợp tác xã xâm phạm sở hữu công nghiệp và biện pháp xử lý	Việc đặt tên của tổ hợp tác, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã cần được xem xét trong tương quan với không chỉ nhóm các tổ chức thuộc loại hình này mà còn cả loại hình doanh nghiệp nói chung, để tránh nhầm lẫn và tạo thuận lợi hơn cho các giao dịch. Tại Điều 13 dự thảo Nghị định quy định hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không được đăng ký tên trùng hoặc gây nhầm lẫn với tên của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác đã đăng ký. Đề nghị nghiên cứu chỉnh lý đảm bảo quy định đầy đủ các trường hợp mà hợp tác xã lấy tên của các tổ chức nổi tiếng để làm một phần hoặc toàn bộ tên của hợp tác xã. Vì vậy, nội dung dự thảo này cần được rà soát để trở nên toàn diện hơn. Cần nhắc nội dung này có thể đã được quy định trong Luật Sở hữu trí tuệ về tên thương hiệu.	Dự thảo ND đã quy định việc cấm đặt tên HTX, LHHTX xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp theo Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp xử lý
38	Điều 13, 14, 15, 16	Bộ Tư pháp	Quy định các quy chế pháp lý đối với tên riêng của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định không quy định các vấn đề tương tự liên quan đến tên riêng của tổ hợp tác, trong khi điểm a khoản 3 Điều 107 Luật Hợp tác xã năm 2023 quy định tổ hợp tác có quyền có tên riêng. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu để cân nhắc quy định cho phù hợp.	Quy định về tên của tổ hợp tác được quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật HTX và ND 77/2019/ND-CP. Nghị định chỉ quy định về thế nào là tên trùng của hợp tác xã khi đăng ký
39	Điều 16	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị xóa bỏ quy định tại câu 1 khoản 1 Điều 16 vì lý do đã nêu tại mục 1 như trên và để tránh việc quy định trùng lặp một nội dung trong cùng một văn bản. Bên cạnh đó, quy định tại khoản 3 Điều 16 nên được viết lại theo hướng việc thay đổi tên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là chế tài bị áp dụng đối với trường hợp việc sử dụng tên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp.	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa

40	Điều 16	Bộ Công an	<p>Tại Điều 16 dự thảo Nghị định quy định xử lý đối với trường hợp tên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp; tuy nhiên, quy định xử lý các trường hợp xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đã được quy định tại Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp. Do đó, đề nghị rà soát, chỉnh lý nội dung này để bảo đảm không trùng lặp với quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ.</p>	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa
41	Điều 16	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	<p>đưa nội dung “Tên riêng của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đề nghị đăng ký được coi là trùng với tên riêng của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác đã đăng ký khi được viết hoàn toàn giống với tên tiếng Việt của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã đăng ký, không kể chữ hoa hay chữ thường, trừ những hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã giải thể hoặc đã có quyết định có hiệu lực của Tòa án tuyên bố hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị phá sản” thành một điểm tại khoản 2 Điều này.</p>	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa
42	khoản 6 Điều 17	Bộ Tư pháp	<p>Dự thảo Nghị định mới chỉ quy định thủ tục dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi đăng ký trên hệ thống tại khoản 6 Điều 17 dự thảo Nghị định mà chưa quy định thủ tục dừng thực hiện thủ tục đăng ký đối với phương thức đăng ký hộ kinh doanh trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc quy định thống nhất trong dự thảo Nghị định về việc dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.</p>	Tiếp thu
43	Điểm a, khoản 2 Điều 17	Bộ Giao thông vận tải	<p>đề nghị quy định cụ thể các giấy tờ cần phải nộp trong hồ sơ đăng ký để nhập thông tin vào hệ thống thông tin về đăng ký Hợp tác xã.</p>	Các giấy tờ trong hồ sơ đã được quy định cụ thể tại các điều khoản quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký
44	Khoản 6 Điều 18	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	<p>Đề nghị tách thành 2 khoản 6 và 7.</p>	Nội dung về dừng thực hiện thủ tục đăng ký được áp dụng chung cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, không nhất thiết phải tách riêng

45	Điều 20	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Đề nghị cân nhắc quy định Điều này theo hướng dẫn chiếu toàn bộ nội dung đến quy định về giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để đảm bảo thống nhất do Điều 13 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 05/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đã có các quy định về phí dịch vụ thanh toán trực tuyến; trách nhiệm của ngân hàng hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cũng như trách nhiệm của cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính.	Điều 20 ngoài quy định về phí dịch vụ thanh toán trực tuyến; trách nhiệm của ngân hàng hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cũng như trách nhiệm của cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính còn quy định về thời điểm nộp lệ phí đăng ký kinh doanh và cách thức nộp lệ phí đăng ký kinh doanh (trực tiếp hoặc chuyển khoản)
46	Khoản 2 Điều 20	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	sửa đổi như sau: “Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã yêu cầu đăng ký không đúng theo quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải thông báo bằng văn bản phải nêu rõ lý do , nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho người thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện ghi toàn bộ yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký đối với mỗi một bộ hồ sơ do tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp trong một thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ”.	Cân nhắc tiếp thu, khi thông báo các nội dung cần sửa đổi, bổ sung, cơ quan đăng ký kinh doanh cũng đã phải chỉ ra các nội dung chưa phù hợp với quy định rồi
47	khoản 3 Điều 31, khoản 8 Điều 23	Bộ Tư pháp	khoản 3 Điều 31, khoản 8 Điều 23 dự thảo Nghị định quy định Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã. Trong khi đó, việc tổ chức đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lại do Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện (khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định) là chưa thống nhất. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc quy định về thẩm quyền đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã.	Tiếp thu
48	Điều 23	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	cần bổ sung “Giấy chứng nhận liên hiệp hợp tác xã” tại khoản 1, 2.	Điều 4 Luật HTX quy định Giấy chứng nhận đăng ký HTX cấp cho HTX và LHHTX

49	Khoản 1 Điều 28	Bộ Giao thông vận tải	Tại khoản 1 Điều 28 quy định về “Hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử bao gồm các giấy tờ theo quy định tại Nghị định này”: đề nghị quy định viện dẫn cụ thể tại khoản, Điều của Nghị định này.	Khoản 1 Điều 3 Dự thảo ND quy định đăng ký THT, HTX, LHHTX bao gồm đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi, thông báo thay đổi và các nghĩa vụ đăng ký, thông báo khác. Các trường hợp đăng ký cụ thể có quy định cụ thể về hồ sơ khác nhau.
50	Khoản 1 Điều 28	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Tách thành 02 khoản như sau: “1. Hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử bao gồm các giấy tờ theo quy định tại Nghị định này được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử. Hồ sơ đăng ký trên môi trường điện tử có giá trị pháp lý tương đương hồ sơ đăng ký bằng bản giấy. 2. Hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử phải bảo đảm các yêu cầu sau:”	Nghiên cứu tiếp thu
51	Tại điểm c, khoản 3 Điều 28	Bộ Giao thông vận tải	Tại điểm c, khoản 3 Điều 28 quy định về “Hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã... đăng ký trên môi trường điện tử phải kèm theo các giấy tờ, tài liệu quy định tại Điều 10 Nghị định này”: đề nghị xem lại dẫn chiếu, do Điều 10 quy định về “Ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.” không quy định các giấy tờ tài liệu như viện dẫn.	Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký thì phải kèm theo các giấy tờ liên quan đến ủy quyền quy định tại Điều 10 Nghị định
52	Khoản 5 Điều 29	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Bổ sung đối tượng liên hiệp hợp tác xã như sau: “5. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện cấp đăng ký và thông báo cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện cấp đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp gửi thông báo trên môi trường điện tử cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.	Tiếp thu

53	Điểm a, khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 30	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	bổ sung giấy chứng nhận liên hiệp hợp tác xã để đảm bảo đúng nội dung tiêu đề của Điều này.	Khoản 3 Điều 4 Luật HTX quy định Giấy chứng nhận đăng ký HTX cấp cho HTX và LHHTX
54	Khoản 1 Điều 31	Liên minh Hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh	Bổ sung nội dung "Nghị quyết của Đại hội đại biểu" vào Khoản 1, Điều 31 Dự thảo lần 2 của Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, cụ thể: "Hồ sơ đăng ký thành lập quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Hợp tác xã, trong đó, nghị quyết hội nghị thành lập được thay thế bằng Nghị quyết của Đại hội thành viên hoặc Nghị quyết của Đại hội đại biểu về việc thành lập quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương" Lý do: Tùy thuộc vào quy mô hoạt động và số lượng thành viên của Quỹ. Đối với các Quỹ có số lượng thành viên lớn trên 1.000 thành viên thì áp dụng việc tổ chức Đại hội đại biểu sẽ đúng với quy định.	Khoản 2 Điều 57 Luật HTX quy định Đại hội thành viên được tổ chức dưới hình thức đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu. Do đó, cụm từ "đại hội thành viên" đã đảm bảo bao gồm đại hội đại biểu,
55	Điều 32	Bộ Giao thông vận tải	Tại Điều 32 quy định về "Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tổ chức tín dụng là hợp tác xã": đề nghị thay đổi tên thành "Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký, tạm ngưng tổ chức tín dụng là hợp tác xã" do trong điều này quy định việc tạm ngưng tổ chức tín dụng là hợp tác xã.	Khoản 3 Điều 62 Nghị định 34/2016/NĐ-Cp quy định: "Phần, chương, mục, tiểu mục, điều trong văn bản phải có tiêu đề. Tiêu đề là cụm từ chỉ nội dung chính của phần, chương, mục, tiểu mục, điều". Do đó, không cần thiết phải đưa hết các nội dung quy định tại Điều này lên tên của Điều
56	Khoản 5 Điều 32	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Đề nghị nêu rõ "nơi đặt trụ sở chính của tổ chức tín dụng là hợp tác xã" để đảm bảo phù hợp và thống nhất.	Tiếp thu

57	Khoản 8,9 Điều 32	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 4, khoản 5 Điều này quy định việc TCTD là HTX đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của tổ chức tín dụng và giải thể tổ chức tín dụng được thực hiện tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đặt chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh hoặc nơi TCTD đặt trụ sở chính. Tuy nhiên, khoản 8, 9 Điều này quy định việc đăng ký được thực hiện tại Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Do đó, đề nghị Quý Bộ nghiên cứu để thống nhất về cơ quan đăng ký kinh doanh như giải trình của Quý Bộ tại Mục IV.2.1.a (trang 7) dự thảo Tờ trình.	Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa đảm bảo thống nhất
58	Khoản 4, 5 Điều 32	Ngân hàng HTX Việt Nam	Tại Khoản 4 và Khoản 5 Điều 32 của Dự thảo Nghị định, đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa cụm từ "cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện" thành cụm từ "Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt trụ sở chính, địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã" Lý do: Để phù hợp với thẩm quyền quy định tại Điều 6 và Khoản 8, Khoản 9 Điều 32 của Dự thảo Nghị định này.	Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa đảm bảo thống nhất

59	Điều 32	Ngân hàng HTX Việt Nam	<p>Các nội dung cụ thể quy định tại Điều 32 của Dự thảo Nghị định về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký thành lập TCTD là HTX; hồ sơ, trình tự, thủ tục thay đổi nội dung đăng ký HTX, thông báo thay đổi nội dung hoạt động...; hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh đối với TCTD là HTX; trình tự thủ tục liên quan đến việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch, thu hồi giấy phép khi giải thể TCTD là HTX..., đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, trao đổi kỹ lưỡng với NHNN Việt Nam' - Cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp đối với TCTD là HTX - để thống nhất xây dựng nội dung tại Điều 32 này nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho TCTD là HTX trong công tác đăng ký kinh doanh, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh.</p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhằm thống nhất quy định giữa các Luật liên quan, cụ thể là Luật các TCTD và Luật HTX, tránh sự sung đột, chông chéo cũng như bị thiếu, sót quy định tại những bước, khâu nhất định. - Nâng cao vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của từng Cơ quan quản lý nhà nước trong việc quản lý, hướng dẫn, triển khai trình tự, thủ tục các công việc liên quan đến đăng ký, thay đổi nội dung đăng ký, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đối với TCTD là HTX. - Theo quy định tại Luật các TCTD, có nhiều hình thức dẫn đến ngừng hoạt động của TCTD là HTX như tổ chức lại (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập), thanh lý, giải thể, phá sản. Tuy nhiên, trong Dự thảo Nghị định mới đề cập đến việc thu hồi giấy phép trong trường hợp giải thể. 	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ có ý kiến tại khoản 5, 8, 9 Điều 32 và đã tiếp thu
----	---------	------------------------	--	--

60	Khoản 1 Điều 45 khoản 3 Điều 49	Bộ Tư pháp	Khoản 1 Điều 45 dự thảo Nghị định quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo; khoản 3 Điều 49 dự thảo Nghị định quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký giải thể tự nguyện. Tuy nhiên, trong các thủ tục trên, dự thảo Nghị định quy định tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gửi thông báo bằng văn bản cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện để được cấp các Giấy xác nhận, Thông báo... là chưa thống nhất. Về mặt bản chất, thủ tục thông báo khác với thủ tục đăng ký, do thủ tục thông báo thường không phải là thủ tục hành chính; không có kết quả thực hiện thủ tục hành chính.	Tiếp thu, chỉnh sửa phù hợp
61	Khoản 1 Điều 45	Bộ Tư pháp	quy định về đăng ký tạm ngừng kinh doanh đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, trong đó: "Thời hạn tạm ngừng kinh doanh không được quá một năm. Sau khi hết thời hạn đã thông báo, nếu hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh vẫn tiếp tục tạm ngừng kinh doanh thì phải thông báo tiếp cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện". Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung trên và thực tiễn thi hành quy định về tạm ngừng kinh doanh, đánh giá khả năng bị lạm dụng kéo dài thời hạn tạm ngừng kinh doanh (nếu có) để quy định phù hợp trong dự thảo Nghị định.	Luật HTX không quy định tổng thời hạn tạm ngừng của HTX, do đó, Nghị định này không thể giới hạn quyền của HTX, LHHTX
62	Chương IV	Bộ Ngoại giao	Tại tiêu đề của Chương IV, đề nghị bổ sung cụm từ "Liên hiệp hợp tác xã" để đảm bảo phản ánh đầy đủ nội dung của các điều thuộc chương này.	Khoản 3 Điều 4 Luật HTX quy định : "Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã là văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử ghi thông tin về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã".

63	Chương IV	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh tên Chương IV để đảm bảo phù hợp với nội dung của chương này. Cụ thể, bổ sung cụm từ “liên hiệp hợp tác xã” vào tên Chương IV như sau: “Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh, giải thể, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”.	Khoản 3 Điều 4 Luật HTX quy định :“Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã là văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử ghi thông tin về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”.
64	Chương IV	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	sửa đổi nội dung tiêu đề như sau: “Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh, đăng ký giải thể, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”.	Khoản 3 Điều 4 Luật HTX quy định :“Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã là văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử ghi thông tin về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”.
65	Điều 47	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	xem xét lại nội dung của các Điều này do có đối tượng là tổ hợp tác, tuy nhiên chương IV không đề cập tới đối tượng là tổ hợp tác; hoặc đối tượng tổ hợp tác được các điều này điều chỉnh thì đề nghị bổ sung tổ hợp tác tại tiêu đề của Chương IV để đảm bảo tính thống nhất, khoa học.	Tiếp thu, chỉnh sửa

66	Điều 55	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	<p>Sửa đổi như sau:</p> <p>- Điểm b, khoản 1: “b) Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nhận được văn bản của Cơ quan quản lý thuế đề nghị khôi phục lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã sau khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã do cưỡng chế nợ thuế trong trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chưa chuyển sang tình trạng pháp lý đã giải thể trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã.”</p> <p>- Khoản 3: “Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định hủy bỏ quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi quyết định nêu trên đến trụ sở của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, đồng thời gửi thông báo về việc hủy bỏ quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và khôi phục tình trạng pháp lý của hộ kinh doanh cho Cơ quan quản lý thuế, đăng tải thông báo, quyết định trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.”</p>	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa
67	Khoản 1 Điều 56	Bộ Tư pháp	<p>trường hợp khôi phục tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong trường hợp cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện xác định hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không thuộc trường hợp phải thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã. Do hậu quả pháp lý của việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã có tác động lớn đến hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và có khả năng không thể khắc phục được (ví dụ, nếu hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã buộc phải thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 50 dự thảo Nghị định), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định rõ ràng, cụ thể trong dự thảo Nghị định về trách nhiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã trái pháp luật.</p>	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa.
68	Điều 57	Bộ Ngoại giao	<p>Tại Điều 57, đề nghị sửa "quyết định tuyên bố hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phá sản của Tòa án" thành "quyết định tuyên bố hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phá sản đã có hiệu lực thi hành" do quyết định này có thể bị kháng cáo, xem xét lại theo quy định của Luật Phá sản năm 2014.</p>	Dự thảo ND quy định theo điều 109 Luật Phá sản

69	Khoản 2 Điều 57	Bộ Ngoại giao	<p>Khoản 2, Điều 109 Luật Phá sản năm 2014 quy định trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản, Tòa án nhân dân phải gửi quyết định cho cơ quan đăng ký kinh doanh để xóa tên doanh nghiệp, hợp tác xã trong sổ đăng ký kinh doanh. Tuy nhiên, khoản 2 Điều 57 chỉ quy định "chuyển tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã sang tình trạng đã phá sản". Vì vậy, đề nghị rà soát và cân nhắc điều chỉnh nội dung này cho phù hợp với pháp luật hiện hành.</p>	<p>cụm từ "xóa tên trong sổ đăng ký kinh doanh" là chỉ việc chấm dứt tư cách pháp nhân của doanh nghiệp, hợp tác xã và thực hiện khi việc cập nhật đăng ký kinh doanh và quản lý việc đăng ký của doanh nghiệp, hợp tác xã chưa thông qua hệ thống. Việc chuyển tình trạng pháp lý của doanh nghiệp, hợp tác xã trên hệ thống sang tình trạng đã phá sản khi nhận được tuyên bố phá sản của Tòa án đồng nghĩa với việc hợp tác xã chấm dứt tư cách pháp nhân</p>
----	-----------------	------------------	--	--

70	Điểm c khoản 1 Điều 60	Bộ Tư pháp	<p>"Người đại diện tổ hợp tác có trách nhiệm đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác với Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thay đổi một trong các nội dung sau đây:... Ngành, nghề kinh doanh". Tuy nhiên, so sánh với trường hợp thay đổi ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp, Điều 5 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP quy định trường hợp thay đổi ngành, nghề kinh doanh, doanh nghiệp chỉ cần "gửi Thông báo đến Phòng Đăng ký kinh doanh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính". Dự thảo Nghị định tại Điều 39 cũng quy định hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chỉ có nghĩa vụ thông báo khi thay đổi ngành, nghề kinh doanh. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát về sự cần thiết của quy định tổ hợp tác có nghĩa vụ đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi thay đổi ngành, nghề kinh doanh, đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của tổ hợp tác.</p>	<p>- Hiện nay, đối với tổ hợp tác, kết quả của thủ tục hành chính về đăng ký thay đổi thông tin đăng ký tổ hợp tác bao gồm 02 loại: (1) là Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác và (2) là Ghi nhận thông tin trên Hệ thống. So với doanh nghiệp, hợp tác xã, kết quả thủ tục hành chính của tổ hợp tác đơn giản hơn (không có Giấy xác nhận thông tin đăng ký thay đổi). Nếu không ghi nhận thông tin ngành, nghề kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác và phát sinh thêm Giấy xác nhận sẽ làm tăng lượng giấy tờ tổ hợp tác cần lưu giữ, sử dụng để giao dịch với các cơ quan nhà nước khác và đối tác, bạn hàng. Nếu không ghi nhận thông tin ngành, nghề kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác và không phát sinh thêm Giấy xác nhận (chỉ ghi nhận và công bố ngành, nghề kinh doanh trên Cổng thông tin) sẽ chưa đảm bảo thuận tiện cho tổ hợp tác trong việc giao dịch với các cơ quan nhà nước khác và đối tác, bạn hàng. Do vậy, phương án ghi nhận ngành, nghề kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác như hiện tại sẽ thuận tiện nhất cho tổ hợp tác trong bối cảnh hiện nay. - So với doanh nghiệp, hợp tác xã, ngành, nghề kinh doanh của tổ hợp tác ít hơn về số lượng cũng như sự biến động, thay đổi. Do vậy, việc bỏ ngành, nghề kinh doanh ra khỏi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác là không cần thiết. - Về lâu dài, định hướng sẽ số</p>
----	------------------------	------------	---	---

				<p>hoá, điện tử hoá toàn bộ kết quả thủ tục hành chính của tổ hợp tác và tổ hợp tác có thể dễ dàng tra cứu, sử dụng các thông tin đăng ký tổ hợp tác được ghi nhận trên Hệ thống để phục vụ cho các giao dịch của tổ hợp tác.</p>
71	Điều 65	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	<p>Đề nghị cân nhắc gộp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này đồng thời có quy định cụ thể hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/đăng ký lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã để thuận lợi trong quá trình thực hiện.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gộp khoản 1 và khoản 2: Đây là quy định cho 2 trường hợp riêng, có thành phần hồ sơ khác nhau - Chỉnh sửa quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp đổi Giấy để rõ hơn

72	Khoản 5 Điều 65	Bộ Tư pháp	<p>"Các quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã đã thành lập và hoạt động trước thời điểm ngày 15/5/2021 thực hiện thủ tục đăng ký lại tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư...". Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ nguyên nhân lựa chọn thời điểm ngày 15/5/2021 để quy định các quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã có nghĩa vụ đăng ký lại, đảm bảo hợp lý, khả thi, không làm phát sinh khoảng trống pháp luật. Về nguyên tắc, thời điểm chuyển tiếp quy định tại dự thảo Nghị định cần thống nhất với quy định chuyển tiếp trong Luật Hợp tác xã.</p>	<p>Tiếp thu, Khoản 5 Điều 58 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP (có hiệu lực thi hành từ ngày 15/05/2021) quy định: Đối với các Quỹ hợp tác xã đã thành lập và đang hoạt động trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực: Tối đa trong thời hạn 03 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, các Quỹ hợp tác xã phải rà soát, tổ chức sắp xếp lại: a) Mô hình hoạt động của Quỹ hợp tác xã; b) Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Quỹ hợp tác xã; c) Bổ sung vốn điều lệ tối thiểu của Quỹ hợp tác xã địa phương theo đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm a khoản 2 Điều 37 Nghị định này; d) Đăng ký lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ hợp tác xã địa phương tại Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với Quỹ hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh quyết định thành lập đối với Quỹ hợp tác xã hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.</p>
----	-----------------	------------	--	---

73	Khoản 5 Điều 65	Liên minh hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh	<p>Quy định chuyển tiếp Dự thảo Nghị định đối với các Quỹ hỗ trợ phát triển HTX (đã hoạt động theo mô hình HTX kể từ trước khi thời điểm Nghị định số 45/2021/NĐ-CP có hiệu lực (ngày 15/5/2021). Theo đó, hồ sơ đăng ký lại bao gồm: - Văn bản đề nghị bổ sung cập nhật thông tin, cập nhật thông tin đăng ký hợp tác xã (trong đó đề nghị có nội dung hướng dẫn cụ thể và không bao gồm: nội dung ngành, nghề kinh doanh và chữ ký của thành viên) ; - Điều lệ; - Nghị quyết của Đại hội thành viên hoặc Nghị quyết của Đại hội thành viên hoặc Đại đại biểu;- Danh sách thành viên đã góp vốn. - Bản sao giấy phép thành lập và hoạt động - Bản sao giấy chứng nhận đăng ký thuế Lý do: Xem xét các nội dung tại Khoản 1, Điều 31 Dự thảo lần 2 của Nghị định, khoản 2 Điều 42 và Điều 43 của Luật Hợp tác xã 2023 về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có quy định về Giấy đề nghị đăng ký thành lập phải đảm bảo đầy đủ thông tin về "Họ, tên, chữ ký, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số định danh cá nhân hoặc số giấy tờ pháp lý đối với người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã". Thực tế khi áp dụng vào thực tế thì việc thu thập đầy đủ, chính xác nội dung về chữ ký trong Giấy đề nghị đăng ký thành lập gần như là điều không thể thực hiện được vì hiện tại Tổng số lượng thành viên tham gia góp vốn vào Quỹ trợ vốn xã viên HTX Tp.HCM lên đến 109.986 thành viên. Ngoài ra tại mục 2, Điều 15 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP có quy định: Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ được thành lập 01 Quỹ hợp tác xã địa phương. Theo đó chức năng nhiệm vụ của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX được quy định rõ là triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị do Nhà nước, chính quyền giao về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể thông qua công tác trợ vốn. Do đó, việc quy định nội dung ngành nghề kinh doanh trong giấy đề nghị đăng ký thành lập là không hợp lý và không cần thiết.</p>	<p>- Danh sách thành viên không yêu cầu chữ ký- Các chức năng, nhiệm vụ của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã được quy định cụ thể tại Điều 29 Luật Hợp tác xã. Việc kê khai ngành, nghề kinh doanh là bắt buộc</p>
----	-----------------	--	---	--

III. Ý KIẾN KHÁC

1	DT Tờ trình	Bộ Nội vụ	<p>Tại dự thảo Tờ trình đề nghị làm rõ điều kiện về nguồn lực bảo đảm thi hành Nghị định; đề nghị bỏ nội dung đề xuất, kiến nghị liên quan đến việc kiện toàn hệ thống cơ quan đăng ký kinh doanh các cấp vì vậy cần xác định rõ việc xây dựng và triển khai Nghị định không phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế, bảo đảm phù hợp với chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế của Đảng và pháp luật hiện hành.</p>	<p>BKHĐT giữ nguyên mục V do đó là thực trạng khó khăn, vướng mắc của hệ thống Cơ quan đăng ký kinh doanh, tuy nhiên sẽ sửa đổi mục V theo hướng đề xuất Chính phủ chỉ đạo UBND các cấp sắp xếp nhân sự sao cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn của công việc tại địa phương mình.</p>
2	Điểm 2, Mục IV, DT Tờ trình	Bộ Ngoại giao	<p>Tại điểm 2, Mục IV, đề nghị rà soát, bổ sung làm rõ các quy định cụ thể của dự thảo Nghị định nhằm giúp khắc phục những bất cập trong các quy định về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ (như đã nêu tại điểm 3, Mục I).</p>	Tiếp thu
3		Bộ Tư pháp	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát đầy đủ các trường hợp có thể gây ra khó khăn, vướng mắc trên thực tế khi nội dung về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP chấm dứt hiệu lực để có quy định chuyên tiếp cụ thể tại dự thảo Nghị định.</p>	Tiếp thu

4		Bộ Tư pháp	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát toàn bộ dự thảo văn bản để đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ: (i) Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (trong đó có yêu cầu không được: "chi đạo, ban hành thể chế, cơ chế, chính sách có nội dung trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cài cắm lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ" - điểm d khoản 2 Điều 9); (ii) Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV (yêu cầu: "ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm", "lợi ích cục bộ" trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật" - Mục 3); (iii) Nghị quyết số 853/NQ-UBTVQH15 ngày 30/8/2023 về hoạt động chất vấn tại Phiên họp thứ 25 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV (yêu cầu: "Tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm", "lợi ích cục bộ" trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật" - Mục 2.1); (iv) Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.</p>	<p>Nghị định này được xây dựng nhằm khắc phục các tồn tại, vướng mắc trong quản lý nhà nước đối với đăng ký và hoạt động của hộ kinh doanh, đảm bảo thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, không vi phạm Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; (ii) Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV (yêu cầu: "ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm", "lợi ích cục bộ" trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật" - Mục 3); (iii) Nghị quyết số 853/NQ-UBTVQH15 ngày 30/8/2023 về hoạt động chất vấn tại Phiên họp thứ 25 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV (yêu cầu: "Tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm", "lợi ích cục bộ" trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật" - Mục 2.1); (iv) Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.</p> <p>Cụ thể: (i) Kế thừa những quy định của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP, Thông tư</p>
---	--	------------	---	---

				<p>số 03/2014/TT-BKHĐT, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT đang thực hiện ổn định, không có vướng mắc và phù hợp với Luật Hợp tác xã năm 2023, đồng thời cải cách, hoàn thiện thêm một bước khung khổ pháp lý về hợp tác xã để nâng cao chất lượng dịch vụ công, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi gia nhập thị trường, hoạt động và rút lui khỏi thị trường, đồng thời đảm bảo mục tiêu quản lý nhà nước trong lĩnh vực đăng ký hợp tác xã.</p> <p>(ii) Tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi để hợp tác xã, tổ hợp tác, liên hiệp hợp tác xã thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo công tác đăng ký hợp tác xã, tổ hợp tác, liên hiệp hợp tác xã được quy định đầy đủ, chặt chẽ, rõ ràng, góp phần lành mạnh hóa môi trường kinh doanh, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hợp tác xã và các loại hình tổ chức kinh tế tập thể, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.</p>
5	Hồ sơ, trình tự, thủ tục	Bộ Tư pháp	Do nội dung dự thảo Nghị định có nhiều vấn đề kinh tế, kỹ thuật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xin ý kiến đối tượng chịu tác động; cơ quan, tổ chức có liên quan; chuyên gia, nhà khoa học và người làm thực tiễn để hoàn thiện dự thảo Nghị định, đảm bảo tính khách quan, hợp lý, khả thi (và chịu trách nhiệm về vấn đề này).	Tiếp thu

6	Hồ sơ, trình tự, thủ tục	Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung dự thảo Nghị định, bảo đảm quy định thống nhất, hợp lý và tuân thủ thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Chương V (thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật) Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020).	Tiếp thu
7	Hồ sơ, trình tự, thủ tục	Bộ Tư pháp	Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện thành phần hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, cơ quan chủ trì soạn thảo chú ý hoàn thiện Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (theo Mẫu số 01 Phụ lục V Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật); Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo (theo quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu trong dự thảo có quy định liên quan đến vấn đề bình đẳng giới)...; đảm bảo đúng và đầy đủ cả về thành phần, nội dung và hình thức các tài liệu trong hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định.	Tiếp thu
8	Các chế định liên quan đến tổ chức tín dụng là hợp tác xã	Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, đảm bảo phù hợp với Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo nguyên tắc quy định tại Điều 3 Luật Hợp tác xã: "Trường hợp luật khác có quy định đặc thù về thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể, phá sản và hoạt động có liên quan của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thì áp dụng theo quy định của luật đó".	Tiếp thu

9		Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ngoài ra, đề nghị rà soát (Điều 14, 25,...) và viết tắt đối với cụm từ “chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (sau đây gọi tắt là chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)” để thống nhất trên toàn dự thảo Nghị định.	Tiếp thu, rà soát và chỉnh sửa phù hợp, thống nhất
10	Về thẩm quyền cung cấp thông tin	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Về thẩm quyền của Bộ Kế hoạch và Đầu tư cung cấp thông tin về nội dung đăng ký, tình trạng pháp lý và các thông tin khác của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lưu giữ tại Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã: đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc bổ sung cung cấp thông tin này cho các cá nhân có liên quan, nhằm hỗ trợ việc công khai, minh bạch trong các giao dịch dân sự giữa tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã với các cá nhân	Luật Hợp tác xã không giao Chính phủ quy định nội dung này
11	Về kỹ thuật soạn thảo văn bản	Bộ Nội vụ	- Đề nghị rà soát dự thảo văn bản để quy định cụ thể thời gian thực hiện thủ tục hành chính như tại khoản 3 Điều 10, khoản 3 Điều 12, Điều 13, khoản 5 Điều 16 ... - Đề nghị rà soát dự thảo văn bản để biên soạn các quy định có tính chất chung như về quy định về giải thích thuật ngữ tại Điều 28 được kết cấu vào Chương I (Quy định chung) cho phù hợp hơn và bố cục các điều, khoản, điểm cho phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ) để thuận lợi trong việc dẫn chiếu và thực hiện (ví dụ như Điều 8, Điều 47...).	Tiếp thu
12	Hồ sơ trình	Bộ Giao thông vận tải	Về hồ sơ dự thảo Nghị định đề nghị hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại điều 37 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 (báo cáo đánh giá tác động của chính sách, báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật ...).	Tiếp thu

13	Đối với quy định về tổ hợp tác	Liên minh hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh	<p>Thứ nhất: Do nội dung dự thảo Nghị định chưa quy định rõ các nội dung về đối tượng là các Tổ hợp tác. Do đó, đề nghị: 1. Đề nghị chỉ áp dụng các nội dung được quy định trong Nghị định đối với các đối tượng tổ hợp tác sau : + Tổ hợp tác góp vốn theo hợp đồng hợp tác không xác định thời hạn + Tổ hợp tác góp vốn theo hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên. + Tổ hợp tác thành lập đề nghị thụ hưởng chính sách của Nhà nước. 2. Quy định lại cơ quan tiếp nhận về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tổ hợp tác là cấp phường/xã thay vì cấp quận/huyện như đã nêu trong dự thảo Nghị định 3. Đối với các tổ hợp tác khác thì khuyến khích đăng ký đồng thời tiếp tục áp dụng quy định của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính Phủ về Tổ hợp tác Lý do: Tại khoản 21 Điều 4 Luật hợp tác xã 2023 và Điều 504 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định Tổ hợp tác là tổ chức không có tư cách pháp nhân, được hình thành trên cơ sở hợp đồng hợp tác do ít nhất 02 thành viên tự nguyện thành lập, cùng góp vốn, góp sức lao động để thực hiện những công việc nhất định, cùng hưởng lợi và cùng chịu trách nhiệm. Ngoài ra, tại Khoản 2, Điều 107 của Luật HTX 2023 về nội dung thành lập, hoạt động của tổ hợp tác, có quy định: "Tổ hợp tác khi có góp vốn và hợp đồng hợp tác không xác định thời hạn hoặc có thời hạn từ 12 tháng trở lên hoặc tổ hợp tác đề nghị thụ hưởng chính sách của Nhà nước phải đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh; khuyến khích tổ hợp tác khác đăng ký" Do đó, việc quy định cụ thể đối tượng áp dụng của Nghị định đã nêu sẽ giúp cho các cán bộ ở cấp quận/huyện hiểu và phân biệt rõ các hình thức hoạt động của tổ hợp tác từ đó không bị lúng túng khi triển khai công tác quản lý nhà nước cũng như quy định thủ tục hành chính về tổ hợp tác, đồng thời giúp cho các thành viên THT nắm bắt, tiếp cận quy định thủ tục hành chính về THT được nhanh chóng và chính xác. Ngoài ra việc Quy định lại cơ quan tiếp nhận về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tổ hợp là cấp phường/xã sẽ tạo điều kiện thuận lợi về mặt di chuyên cho các thành viên muốn tham gia THT khi thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính có liên quan, từ đó thúc đẩy nhiều thành viên tham gia hơn.</p>	<p>1. Tiếp thu, chỉnh sửa để làm rõ các đối tượng đăng ký tổ hợp tác trong Điều 58 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tổ hợp tác 2. Cơ quan có chức năng, nhiệm vụ đăng ký kinh doanh ở cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Bên cạnh đó, trường hợp quy định cấp đăng ký tổ hợp tác ở cấp xã sẽ gặp khó khăn lớn về việc xây dựng, phát triển và duy trì Hệ thống cũng như nguồn lực hướng dẫn, đào tạo cán bộ. (3) THT thuộc đối tượng không phải đăng ký không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định này. Nghị định này quy định về đăng ký tổ hợp tác cho các đối tượng THT bắt buộc phải đăng ký hoặc khi có nhu cầu (4) Việc phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục đăng ký tổ hợp tác ở cấp xã sẽ gây khó khăn trong việc xây dựng, vận hành hệ thống và đào tạo, hướng dẫn sử dụng hệ thống. Trong thời gian tới, sẽ nghiên cứu và cụ thể hóa quy định phân cấp xuống cấp xã nếu đủ điều kiện.</p>
14	Về thành phần hồ sơ	Bộ Công thương	<p>đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính do dự thảo có quy định về cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký hợp tác xã.</p>	Tiếp thu

15	Về nội dung Dự thảo	Bộ Công thương	đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các quy định liên quan tới chủ thể là các tổ chức tín dụng theo pháp luật về Luật các tổ chức tín dụng để đảm bảo không chồng chéo, phù hợp.	Tiếp thu
16	Ý kiến chung	Ngân hàng HTX Việt Nam	Để đảm bảo sự đầy đủ, cũng như đồng bộ, nhất quán trong các Luật, tạo điều kiện thuận lợi cho TCTD là HTX triển khai thực hiện, đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu kỹ lưỡng, trao đổi, thông nhất với NHNN về các nội dung liên quan đến TCTD là HTX; đồng thời, tổ chức các Hội thảo với sự tham gia góp ý xây dựng của các bên liên quan như NHNN, Hiệp hội QTDND Việt Nam, NHHTX và các QTDND - đối tượng trực tiếp chịu điều chỉnh để có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho NHHTX và QTDND trong thực tiễn.	Tiếp thu

17	Ý kiến chung	Ngân hàng HTX Việt Nam	<p>Dự thảo Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã (HTX), liên hiệp HTX là một Dự án lớn và quan trọng, quy định cụ thể các nội dung về đăng ký tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX, quỹ hỗ trợ phát triển HTX, tổ chức tín dụng (TCTD) là HTX; trong đó quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ, những thay đổi cần đăng ký lại, thẩm quyền của các cơ quan... nên có ảnh hưởng trực tiếp đến tổ chức và hoạt động của các đối tượng chịu điều chỉnh. Tuy nhiên, đối tượng chịu điều chỉnh ngoài tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX được tổ chức và hoạt động theo Luật HTX còn có loại hình TCTD là HTX - là loại hình TCTD, được thành lập và hoạt động theo Luật chuyên ngành là Luật các TCTD nhưng được tổ chức dưới hình thức HTX. Điều 3 Luật HTX năm 2023 quy định: "Trường hợp luật khác có quy định đặc thù về thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể, phá sản và hoạt động có liên quan của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thì áp dụng theo quy định của luật đó". Hiện nay, dự thảo Luật các TCTD (sửa đổi) đang được khẩn trương nghiên cứu, xây dựng, lấy ý kiến góp ý để dự kiến trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp lần thứ 7 vào tháng 6/2024, trong đó có nhiều nội dung liên quan đến tổ chức, thành lập TCTD là HTX và việc cải tổ quy trình, cắt giảm thủ tục hành chính. Do vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho TCTD là HTX (bao gồm NHHTX và các QTDND) trong công tác đăng ký, kính đề nghị Cơ quan soạn thảo quan tâm, phối hợp chặt chẽ với NHNN Việt Nam - Cơ quan được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng dự thảo Luật các TCTD (sửa đổi) - để nắm bắt, thống nhất nội dung, trình tự, thủ tục đăng ký và đăng ký lại đối với TCTD là HTX.</p>	Tiếp thu
18	Ý kiến chung	Bộ Tài nguyên và Môi trường	<p>Nghị định quy định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nhằm quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 và hướng dẫn chi tiết một số nội dung có liên quan đến đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Do vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo Nghị định cần rà soát để quy định đầy đủ, chi tiết những nội dung được Quốc hội giao tại Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15; đồng thời đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với pháp luật khác có liên quan</p>	Tiếp thu

19	Căn cứ ban hành	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Về căn cứ ban hành Nghị định, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc việc căn cứ Luật Căn cước công dân số 59/2014/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 68/2020/QH14) vì Luật này sẽ hết hiệu lực khi Luật Căn cước số 26/2023/QH15 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.	Tiếp thu
20	Về quản lý dữ liệu cá nhân đăng ký kinh doanh	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Hiện nay, việc bảo mật dữ liệu cá nhân đã được luật hóa tại Việt Nam, phù hợp với xu hướng chung của thế giới. Tuy nhiên nội dung này chưa được thể hiện đầy đủ trong dự thảo Nghị định. Cụ thể, việc bảo mật thông tin của người đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và chính các thông tin của tổ hợp tác, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã cần được nghiên cứu quy định tại dự thảo, nhất là trong bối cảnh các cơ sở dữ liệu đang được kết nối liên thông. Các nội dung này đang được thể hiện tại khoản 4 Điều 9 về thông tin của người đăng ký và Điều 26 về thông tin của tổ hợp tác, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã, tuy nhiên dự thảo chưa có quy định phân loại các thông tin, bảo mật và trao đổi thông tin. Để đảm bảo tính bảo mật thông tin, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu quy định tại dự thảo Nghị định nội dung thông tin yêu cầu người đăng ký và về các tổ chức hợp tác xã, đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành	Việc bảo vệ dữ liệu cá nhân đã được quy định tại Nghị định số 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đồng thời, các biện pháp bảo vệ an ninh mạng được quy định tại Nghị định số 53/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng. Do vậy, Nghị định này không cần quy định chi tiết các nội dung trên, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này
21	Con dấu	Liên minh hợp tác xã Việt Nam	Đề nghị bổ sung quy định tổ hợp tác được sử dụng con dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử; quy định về đối tượng và trách nhiệm chủ tài khoản thanh toán của tổ hợp tác.	Luật không giao Chính phủ quy định nội dung này

22	Đăng ký mã số thuế	Liên minh hợp tác xã Việt Nam	<p>Theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành, những hợp tác xã “không đăng ký mã số thuế trong thời hạn 1 năm kể từ khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký” sẽ thuộc trường hợp bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã và thực hiện thủ tục giải thể bắt buộc. Tuy nhiên, nhiều hợp tác xã trong số này vẫn hoạt động hiệu quả, có nhiều đóng góp cho địa phương.</p> <p>Đề nghị bổ sung quy định đối với những hợp tác xã chưa đăng ký mã số thuế không thuộc trường hợp bị thu hồi giấy đăng ký kinh doanh và cho phép các hợp tác xã đăng ký bổ sung mã số thuế, tạo điều kiện cho các hợp tác xã tiếp tục duy trì hoạt động và không thuộc trường hợp phải giải thể bắt buộc.</p>	Các trường hợp thu hồi được quy định tại Điều 103 Luật Hợp tác xã năm 2023
----	--------------------	-------------------------------------	--	--